

Số: 46/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 149, Điều 212 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con **chung**” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đỗ Thị Phương T, sinh năm 1992;

- Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1988;

Địa chỉ: tổ D, khu D - C, phường C, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa chị Đỗ Thị Phương T và anh Nguyễn Trung K, thể hiện trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, lập ngày 29/01/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2]. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đỗ Thị Phương T và anh Nguyễn Trung K thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Đỗ Thị Phương T và anh Nguyễn Trung K có 02 con chung là: Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày 06/3/2015 và Nguyễn Cao Kỳ D, sinh ngày 26/01/2018.

Các bên thống nhất thỏa thuận: Đỗ Thị Phương T được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Ngọc Phương L; anh Nguyễn Trung K được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Cao Kỳ D cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: chị Đỗ Thị Phương T và anh Nguyễn Trung K không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: chị Đỗ Thị Phương T và anh Nguyễn Trung K không có

vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Các bên thống nhất chị Đỗ Thị Phương T là người nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

- Về các vấn đề khác: không.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đỗ Thị Phương T và anh Nguyễn Trung K thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Đỗ Thị Phương T và anh Nguyễn Trung K có 02 con chung là: Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày 06/3/2015 và Nguyễn Cao Kỳ D, sinh ngày 26/01/2018.

Các bên thống nhất thỏa thuận: Đỗ Thị Phương T được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Ngọc Phương L; anh Nguyễn Trung K được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Cao Kỳ D cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: chị Đỗ Thị Phương T và anh Nguyễn Trung K không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: chị Đỗ Thị Phương T và anh Nguyễn Trung K không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Các bên thống nhất chị Đỗ Thị Phương T là người nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

- Về các vấn đề khác: không.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Đỗ Thị Phương T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*bằng chữ: ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*bằng chữ: ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002815 ngày 30/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND KV3-Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã Tây Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Ninh

